

ĐIỀU KHOẢN RIÊNG 8
QUYỀN LỢI MIỄN NỘP PHÍ BẢO HIỂM
(BV-NR8/2004)

(Kèm theo Công văn số 8034/TC-BH ngày 20 tháng 7 năm 2004 của Bộ Tài chính)

Điều khoản riêng 8 là thoả thuận giữa Người tham gia bảo hiểm và Bảo Việt Nhân thọ, bổ sung cho Hợp đồng bảo hiểm chính (Hợp đồng chính).

CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Đối tượng được bảo hiểm

- 1.1. Người được bảo hiểm theo Điều khoản riêng này (*sau đây gọi là Người được bảo hiểm*) là người từ 16 đến 60 tuổi vào thời điểm phát sinh hiệu lực của Điều khoản riêng nhưng không quá 70 tuổi khi thời hạn bảo hiểm của Điều khoản riêng kết thúc và được Bảo Việt Nhân thọ chấp nhận bảo hiểm theo Điều khoản riêng.
- 1.2. Trong thời hạn bảo hiểm của Hợp đồng chính, Người tham gia bảo hiểm chỉ được yêu cầu bảo hiểm theo Điều khoản riêng này một lần với mỗi Người được bảo hiểm.

Điều 2: Các khái niệm được hiểu trong Điều khoản riêng

- 2.1. “Tai nạn” là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện không bị gián đoạn có liên quan đến sự tác động bất ngờ của một vật chất hoặc một lực từ bên ngoài lên cơ thể Người được bảo hiểm và gây ra thương tích hoặc tử vong, loại trừ bất cứ trạng thái nào xảy ra tự nhiên, quá trình thoái hoá. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải là nguyên nhân trực tiếp và duy nhất gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm.
- 2.2. “Thương tật toàn bộ vĩnh viễn” là tình trạng Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn chức năng và không thể phục hồi được chức năng của:
 - Hai tay; hoặc
 - Hai chân; hoặc
 - Một tay và một chân; hoặc
 - Hai mắt; hoặc
 - Một tay và một mắt; hoặc
 - Một chân và một mắt.Thương tật toàn bộ vĩnh viễn phải được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận là phát sinh trong vòng 180 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn.
- 2.3. Các khái niệm khác được sử dụng trong Điều khoản riêng này được hiểu theo đúng nghĩa đã giải thích trong Điều khoản của Hợp đồng chính.

Điều 3: Áp dụng tương tự

Các cam kết về thủ tục tham gia bảo hiểm, nghĩa vụ cung cấp thông tin (kê khai trung thực) và chấp hành đúng quy định của Điều khoản riêng, miễn truy xét, trường hợp nhầm lẫn khi kê khai tuổi hoặc giới tính của Người được bảo hiểm, huỷ và khôi phục hiệu lực Điều khoản riêng, thủ tục giải quyết

quyền lợi bảo hiểm, giải quyết tranh chấp liên quan đến Điều khoản riêng được áp dụng như các quy định tương ứng trong Hợp đồng chính, trừ trường hợp có quy định cụ thể trong Điều khoản riêng này.

CHƯƠNG II: THỜI HẠN VÀ HIỆU LỰC CỦA ĐIỀU KHOẢN RIÊNG

Điều 4: Thời điểm phát sinh hiệu lực của Điều khoản riêng

Trường hợp Bảo Việt Nhân thọ chấp nhận bảo hiểm, hiệu lực của Điều khoản riêng này phát sinh vào ngày Người tham gia bảo hiểm nộp phí bảo hiểm ước tính cho Điều khoản riêng, phù hợp với các quy định của Bảo Việt Nhân thọ.

Điều 5: Thời hạn bảo hiểm của Điều khoản riêng

Thời hạn bảo hiểm của Điều khoản riêng này được tính từ ngày Điều khoản riêng phát sinh hiệu lực theo quy định tại Điều 4 đến ngày kết thúc thời hạn nộp phí của Hợp đồng chính.

Thời hạn bảo hiểm của Điều khoản riêng được xác định tại:

- Phụ lục Điều kiện bảo hiểm Điều khoản riêng kèm theo Hợp đồng trong trường hợp yêu cầu bảo hiểm theo Điều khoản riêng cùng lúc với Hợp đồng chính; hoặc
- Thông báo chấp nhận bảo hiểm theo Điều khoản riêng trong trường hợp yêu cầu bảo hiểm theo Điều khoản riêng khi Hợp đồng chính đang có hiệu lực.

Điều 6: Chấm dứt hiệu lực của Điều khoản riêng

Hiệu lực của Điều khoản riêng này chấm dứt khi:

- 6.1. Thời hạn bảo hiểm của Điều khoản riêng kết thúc; hoặc
- 6.2. Hợp đồng chính đáo hạn hoặc chấm dứt hiệu lực; hoặc
- 6.3. Hợp đồng chính dừng nộp phí; hoặc
- 6.4. Người tham gia bảo hiểm yêu cầu huỷ Điều khoản riêng; hoặc
- 6.5. Quy định tại Khoản 7.3. Điều 7, Khoản 9.2. Điều 9, Khoản 10.4. Điều 10 Điều khoản riêng được áp dụng.

CHƯƠNG III: QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 7: Quyền lợi bảo hiểm

- 7.1. Bảo Việt Nhân thọ miễn tất cả các khoản phí bảo hiểm phải nộp trong tương lai đối với:
 - Hợp đồng chính; và
 - Điều khoản riêng nàykể từ ngày đến hạn nộp phí ngay sau:
 - 7.1.1. Ngày xảy ra tai nạn trong trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm của Điều khoản riêng này;
 - 7.1.2. Ngày Người được bảo hiểm chết do một trong những nguyên nhân sau đây:
 - a) Do tai nạn xảy ra trong thời hạn bảo hiểm của Điều khoản riêng này;
 - b) Do tự tử hoặc nhiễm HIV, bị AIDS (Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải) hay những bệnh liên quan đến AIDS khi Điều khoản riêng này có hiệu lực từ 24 tháng trở lên;
 - c) Do các nguyên nhân khác khi Điều khoản riêng này có hiệu lực từ 12

tháng trở lên.

- 7.2. Các quyền lợi bảo hiểm tương ứng của Hợp đồng chính vẫn được duy trì đầy đủ theo cam kết trong Hợp đồng trong thời gian được miễn phí theo quy định tại Khoản 7.1.
- 7.3. Bảo Việt Nhân thọ hoàn lại 100% số phí bảo hiểm đã nộp cho Người tham gia bảo hiểm đồng thời chấm dứt hiệu lực của Điều khoản riêng này kể từ ngày Người được bảo hiểm chết do một trong những nguyên nhân sau đây:
 - 7.3.1. Do tự tử hoặc nhiễm HIV, bị AIDS (Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải) hay những bệnh liên quan đến AIDS khi Điều khoản riêng này có hiệu lực chưa đủ 24 tháng;
 - 7.3.2. Do các nguyên nhân khác (không phải do tai nạn, tự tử hoặc nhiễm HIV, bị AIDS hay những bệnh liên quan đến AIDS) khi Điều khoản riêng này có hiệu lực chưa đủ 12 tháng.

Điều 8: Giải quyết quyền lợi bảo hiểm

- 8.1. Nguyên tắc giải quyết quyền lợi bảo hiểm
 - 8.1.1. Bảo Việt Nhân thọ chỉ giải quyết quyền lợi bảo hiểm một lần đối với hậu quả của một rủi ro xảy ra đối với Người được bảo hiểm.
 - 8.1.2. Bảo Việt Nhân thọ không giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo Điều khoản riêng này trong trường hợp hậu quả của tai nạn bị trầm trọng hơn do bệnh tật hay sự tàn tật có sẵn của Người được bảo hiểm hoặc do điều trị vết thương không theo chỉ dẫn của cơ sở y tế dẫn đến Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn hoặc chết.
- 8.2. Thông báo rủi ro
 - 8.2.1. Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm chết hoặc bị tai nạn dẫn đến thương tật phải điều trị, Người tham gia bảo hiểm phải thông báo cho Bảo Việt Nhân thọ bằng văn bản về rủi ro, hậu quả của rủi ro và địa chỉ của Người được bảo hiểm.
 - 8.2.2. Sau khi nhận được thông báo rủi ro, Bảo Việt Nhân thọ được quyền kiểm tra, giám định về rủi ro và hậu quả của rủi ro để phục vụ cho việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm.
- 8.3. Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm
Khi Người được bảo hiểm chết hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn, Người được bảo hiểm, Người tham gia bảo hiểm, Người được bảo hiểm theo Hợp đồng chính cần yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong các thời hạn sau:
 - 8.3.1. Trường hợp Người được bảo hiểm chết: 12 tháng kể từ ngày xảy ra tử vong.
 - 8.3.2. Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn: 12 tháng kể từ ngày xảy ra tai nạn.
 - 8.3.3. Quá thời hạn quy định tại các Điểm 8.3.1., 8.3.2., mọi yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm không có giá trị. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm.
- 8.4. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm
Người được bảo hiểm, Người tham gia bảo hiểm, Người được bảo hiểm theo Hợp đồng chính cần cung cấp cho Bảo Việt Nhân thọ các giấy tờ sau để làm thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm:
 - 8.4.1. Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn:

- Giấy yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm;
 - Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan công an hoặc chính quyền địa phương nơi xảy ra tai nạn hoặc của cơ quan, đơn vị nơi Người được bảo hiểm đang làm việc tại thời điểm xảy ra tai nạn đối với tai nạn lao động;
 - Giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền về tình trạng thương tật của Người được bảo hiểm;
 - Các giấy tờ cần thiết khác có liên quan đến việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm.
- 8.4.2. Trường hợp Người được bảo hiểm chết:
- Giấy yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm;
 - Giấy chứng tử (bản gốc hoặc bản sao hợp lệ);
 - Biên bản tai nạn có xác nhận của cơ quan công an hoặc chính quyền địa phương nơi xảy ra tai nạn hoặc của cơ quan, đơn vị nơi Người được bảo hiểm đang làm việc tại thời điểm xảy ra tai nạn đối với tai nạn lao động (trong trường hợp Người được bảo hiểm chết do tai nạn);
 - Các giấy tờ cần thiết khác có liên quan đến việc giải quyết quyền lợi bảo hiểm.
- 8.5. Các quy định về giải quyết quyền lợi bảo hiểm được áp dụng tương tự quy định tương ứng của Hợp đồng chính.
- 8.6. Trường hợp Hợp đồng chính được miễn phí theo quy định tại Điều khoản riêng này, các Điều khoản riêng khác (nếu có) sẽ chấm dứt hiệu lực kể từ thời điểm Hợp đồng được miễn phí.

Điều 9: Trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm

- 9.1. Bảo Việt Nhân thọ không giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 7 trong trường hợp Người được bảo hiểm chết hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do một trong các nguyên nhân sau đây:
- 9.1.1. Hành vi cố ý của Người tham gia bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người được bảo hiểm theo Hợp đồng chính, Người được hưởng quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng chính (trừ trường hợp Người được bảo hiểm chết do tự tử được giải quyết theo quy định tại Điểm 7.1.2.b. và Điểm 7.3.1. Điều 7);
- 9.1.2. Người được bảo hiểm tham gia các hoạt động hàng không (trừ khi với tư cách là hành khách); các cuộc diễn tập, huấn luyện quân sự của các lực lượng vũ trang;
- 9.1.3. Hành vi cố ý vi phạm pháp luật của Người được bảo hiểm;
- 9.1.4. Ảnh hưởng của rượu, bia, ma túy hoặc các chất kích thích khác;
- 9.1.5. Động đất, núi lửa, nhiễm phóng xạ;
- 9.1.6. Chiến tranh, nội chiến, đình công, bạo động, nổi loạn và các sự kiện mang tính chất chiến tranh khác.
- 9.2. Điều khoản riêng này chấm dứt hiệu lực ngay sau khi Người được bảo hiểm chết hoặc bị thương tật toàn bộ vĩnh viễn do một trong các nguyên nhân được quy định tại Khoản 9.1. và Bảo Việt Nhân thọ hoàn lại cho Người tham gia bảo hiểm 100% số phí bảo hiểm đã nộp sau khi đã trừ đi các chi phí hợp lý có liên quan.

CHƯƠNG IV: PHÍ BẢO HIỂM

Điều 10: Phí bảo hiểm

- 10.1. Phí bảo hiểm của Điều khoản riêng này được xác định tại:
- Phụ lục Điều kiện bảo hiểm Điều khoản riêng kèm theo Hợp đồng trong

- trường hợp Điều khoản riêng phát sinh hiệu lực cùng lúc với Hợp đồng chính; hoặc
- Thông báo chấp nhận bảo hiểm theo Điều khoản riêng trong trường hợp Điều khoản riêng phát sinh hiệu lực khi Hợp đồng chính đang có hiệu lực.
- 10.2. Định kỳ nộp phí của Điều khoản riêng này phải trùng khớp với định kỳ nộp phí của Hợp đồng chính.
 - 10.3. Trường hợp Người tham gia bảo hiểm không thể nộp phí theo đúng thời hạn đã thoả thuận, phí bảo hiểm phải nộp được gia hạn 60 ngày kể từ ngày đến hạn nộp phí.
 - 10.4. Sau thời gian gia hạn nộp phí quy định tại Khoản 10.3. Điều 10, nếu Người tham gia bảo hiểm không thanh toán khoản phí nợ, Điều khoản riêng sẽ tự động bị huỷ bỏ tính từ ngày đến hạn nộp phí.
 - 10.5. Các qui định khác về phí bảo hiểm được áp dụng như quy định tương ứng trong Điều khoản của Hợp đồng chính.